



10. HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NGÀNH KHOA HỌC AN NINH

a) Các chuyên ngành (Specialization):

10.1. Chiến lược, chiến thuật về an ninh, cảnh sát (Security – Police Tactics and Strategies)

10.2. Chính trị An ninh (Security Politics)

10.3. Điều tra tội phạm (Criminal Investigation)

10.4. Kỹ thuật hình sự (Forensic science)

10.5. Quản lý nhà nước về an ninh trật tự (State Management on Security and Order)

10.6. Tình báo an ninh (Security Intelligence)

10.7. Tội phạm học (Criminology)

10.8 Tham mưu Công an Nhân dân (Advise the People's Public Security)

10.9. Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp (Criminal judgment Enforcement and Judicial Assistance)

10.10. Trinh sát an ninh, cảnh sát (Security – Police Detection)

10.11. Xây dựng Lực lượng Công an Nhân dân (Building the People's Police Force)

b) Danh mục tạp chí được tính điểm:

TT	Tên tạp chí	Chỉ số ISSN	Loại	Cơ quan xuất bản	Điểm công trình
1.	Các tạp chí khoa học Việt Nam và quốc tế			- SCI, SCIE, SSCI, A&HCI (IF $\geq 2,0$) - SCI, SCIE, SSCI, A&HCI (IF $< 2,0$) - ISI, Scopus	0 – 3,0 0 – 2,0 0 – 1,5
2.	Các tạp chí khoa học quốc tế khác		Tạp chí	Do HDGS ngành An ninh quyết định cụ thể từng trường hợp	0 – 1,0 Online 0 – 0,75 Không online
3.	Báo cáo khoa học tại hội nghị khoa học quốc tế		Kỷ yếu	Đăng toàn văn trong kỷ yếu (Proceedings), có phản biện khoa học, có chỉ số ISBN	0 – 1,0
4.	Báo cáo khoa học tại hội nghị khoa học quốc gia		Kỷ yếu	Đăng toàn văn trong kỷ yếu (Proceedings), có phản biện khoa học, từ năm 2017 phải có chỉ số ISBN	0 – 0,5
5.	Công an nhân dân	2815-6447 1859-4409	Tạp chí	Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử CAND, Bộ Công an	0 – 1,0
6.	Cảnh sát nhân dân	Đình bản	Tạp chí	Tổng cục Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an	0 – 1,0 trước 2010
7.	Cộng sản	2734-9063 e-2734-9071	Tạp chí	Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam	0 – 1,0

(Kèm theo Quyết định số: 26/QĐ-HDGSNN ngày 11 tháng 7 năm 2025)

8.	Interpol	Đình bản	Tạp chí	Tổ chức Cảnh sát hình sự quốc tế	0 – 1,0 trước 2009
9.	Khoa học và Giáo dục An ninh	1859-4778	Tạp chí	Học viện An ninh nhân dân	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2019 0 – 1,0 từ 2020
10.	Cảnh sát nhân dân (tên cũ: Khoa học và giáo dục trật tự xã hội; Trật tự an toàn xã hội)	1859-4220	Tạp chí	Học viện Cảnh sát nhân dân	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2019 0 – 1,0 từ 2020
11.	An ninh nhân dân (tên cũ: Khoa học và giáo dục an ninh)	1859-4115	Tạp chí	Trường Đại học An ninh nhân dân	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2020 0 – 1,0 từ 2025
12.	Khoa học Giáo dục Cảnh sát nhân dân	1859-4239	Tạp chí	Trường Đại học Cảnh sát nhân dân	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2020 0 – 1,0 từ 2025
13.	Phòng cháy và chữa cháy (tên cũ: Khoa học và giáo dục phòng cháy, chữa cháy)	1859-4719	Tạp chí	Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2021 0 – 1,0 từ 2025
14.	Lý luận chính trị Công an nhân dân	2354-1393	Tạp chí	Học viện Chính trị Công an nhân dân	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2021 0 – 1,0 từ 2025
15.	Khoa học và Huấn luyện Tình báo	1859-4395	Tạp chí	Học viện Quốc tế	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2021 0 – 1,0 từ 2025
16.	Khoa học Giáo dục Kỹ thuật - Hậu cần	2354-1008	Tạp chí	Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2021 0 – 1,0 từ 2025
17.	Quốc phòng toàn dân	0866-7527	Tạp chí	Bộ Quốc phòng	0 – 0,5
18.	Thông tin nghiên cứu chiến lược và khoa học Công an	Đình bản	Thông tin	Viện Chiến lược và Khoa học Công an, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2011
19.	Xây dựng lực lượng Công an nhân dân	Đình bản	Tạp chí	Tổng cục XD lực lượng CAND, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2013
20.	Nhà nước và pháp luật	0866-7446	Tạp chí	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	0 – 0,5
21.	Dân chủ và Pháp luật	9866-7535	Tạp chí	Bộ Tư pháp	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2025
22.	Luật học	0868-3522	Tạp chí	Trường ĐH Luật Hà Nội	0 – 0,5
23.	Nghề luật	1859-3631	Tạp chí	Học viện Tư pháp	0 – 0,5
24.	Nghiên cứu lập pháp	1859-2953	Tạp chí	Văn phòng Quốc hội	0 – 0,5

(Kèm theo Quyết định số: 26/QĐ-HDGSNN ngày 11 tháng 7 năm 2025)

25.	Khoa học và Chiến lược (Chuyển thành chuyên đề của Tạp chí Công an nhân dân)	Đình bản	Tạp chí	Cục Khoa học, Chiến lược và lịch sử Công an, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2019
26.	Cảnh sát phòng chống tội phạm	Đình bản	Tạp chí	Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2016
27.	Cảnh sát trật tự an toàn xã hội	Đình bản	Tạp chí	Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2016
28.	Quản lý nhà nước	2354-0761 e-2815-5831 2815-6021-E	Tạp chí	Học viện Hành chính và Quản trị công	0 – 0,5
29.	Khoa học pháp lý Việt Nam (The Vietnamese Journal of Legal Science)	1859-3879	Tạp chí	Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh	0 – 0,5
30.	Khoa học quản lý và giáo dục tội phạm	Đình bản	Tạp chí	Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2019
31.	Kiểm sát	0866-7357	Tạp chí	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	0 – 0,5
32.	Tòa án nhân dân	1859-4875	Tạp chí	Tòa án nhân dân tối cao	0 – 0,5
33.	Lý luận chính trị	p-2525-2585 e-2525-2607 2525-2593-E (0868-2771)	Tạp chí	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	0 – 0,5
34.	Pháp luật về quyền con người	2615-899X p-3030-458X e-3030-4539	Tạp chí	Viện Quyền con người, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	0 – 0,25 từ 2025
35.	Sự kiện và nhân vật	Đình bản	Tạp chí	Tổng cục Tình báo, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2019
36.	Cảnh sát	Đình bản	Tạp chí	Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2019
37.	Hậu cần - Kỹ thuật Công an (tên cũ: Khoa học công nghệ và Môi trường Công an)	Đình bản	Tạp chí	Tổng cục Hậu cần – Kỹ thuật, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2019
38.	An toàn An ninh mạng	Đình bản	Tạp chí	Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Bộ Công an	0 – 0,5 trước 2019

c) Danh mục nhà xuất bản trong nước có uy tín: Nhà xuất bản Công an nhân dân.